

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Doãn Thị Nga

***Thư ký phiên họp:*** Bà Hứa Hồng Đào – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên họp:*** Bà Ngô Thị Kim Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở của Tòa án nhân dân Quận 8 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 94/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2020 về yêu cầu “*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 130/2020/QĐST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị Lang Th, sinh năm 1968 ; Địa chỉ: 103/44D ADL, Phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Trần Thị Th, sinh năm 1942

Địa chỉ: 103/44 ADL, Phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh;

2/ Ông Nguyễn Phước Tr, sinh năm 1969

3/ Bà Nguyễn Thị Huỳnh Th sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: 103/48B ADL, Phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương sự có đơn yêu cầu vắng mặt)

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Bà Nguyễn Thị Lang Th có cha là ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1940 và mẹ là bà Trần Thị Th, sinh năm 1942. Ông T và bà Th có tất cả 03 người con gồm: Bà Nguyễn Thị Lang Th, sinh năm 1968; ông Nguyễn Phước Tr, sinh năm 1969; bà Nguyễn Thị Huỳnh Th, sinh năm 1972.

Ông T có tiền sử bệnh đái tháo đường từ năm 2007, đã nhập và ra viện nhiều

lần. Thời gian bệnh kéo dài khiến sức khỏe của ông ngày càng suy yếu. Đến năm 2019, bệnh án của bệnh viên ghi nhận ông bị đái tháo đường mức độ 2, di chứng tai biến mạch máu não, tăng huyết áp, bệnh tim thiếu máu cục bộ, sa sút trí tuệ, suy thận mãn. Ông T không tự đi đứng và tiếp xúc với người khác được, thị lực mắt bị mờ; mọi thể hiện cử chỉ của ông chỉ lắc đầu, gật đầu để trả lời câu hỏi; ông không thể tự ăn uống, các hoạt động sinh hoạt và vệ sinh cá nhân hằng ngày của ông phải có người giúp đỡ.

Để giải quyết vấn đề tài sản có liên quan đến ông Nguyễn Văn T và cũng để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của ông T, bà Th yêu cầu Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Văn T.

### **NHẬN ĐỊNH:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 8 nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Xét đơn yêu cầu của Bà Nguyễn Thị Lang Th thì đây là việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1940; Hiện đang cư trú tại địa chỉ: 103/48B ADL, Phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8 theo quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 35, Điều 39 theo Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Các ông Bà Nguyễn Thị Lang Th, bà Trần Thị Th, bà Nguyễn Thị Huỳnh Th, ông Nguyễn Phước Tr có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt tại phiên họp nên căn cứ vào khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt bà Th, bà Th, bà Th, ông Tr.

[3] Về yêu cầu của các đương sự:

Theo đơn yêu cầu và lời trình bày trong quá trình tố tụng tại Tòa án của Bà Nguyễn Thị Lang Th thì: Ông Nguyễn Văn T bị bệnh lâu năm; thời gian nằm bệnh kéo dài và bị nhiều loại bệnh nên sức khỏe ngày càng suy yếu, trí tuệ sa sút; trí tuệ của ông không như người bình thường, không thể làm chủ hành vi, sinh hoạt cá nhân hằng ngày phải có người khác giúp đỡ. Vì lý do cần bổ túc hồ sơ mua bán tài sản có liên quan đến quyền lợi hợp pháp của ông T nên bà Th yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm bà Trần Thị Th, bà Nguyễn Thị Huỳnh Th, ông Nguyễn Phước Tr trình bày tại bản tự khai ngày 30/6/2020 đều xác nhận quan hệ gia đình, tình trạng sức khỏe của ông T như trình bày của bà Th là đúng và cùng thống nhất với yêu cầu của bà Th về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự để giải quyết vấn đề tài sản có liên quan đến ông T.

Ngày 01/7/2020 Tòa án đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với năng lực hành vi của ông Nguyễn Văn T và ngày 14/7/2020 Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận về y học và khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của ông Nguyễn Văn T như sau:

- Về y học: Đương sự sa sút tâm thần trong nhồi máu não nhiều lần, mức độ nặng (F01.1-ICD10)

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

(Bản kết luận Giám định pháp y tâm thần số 1554/KLGĐ ngày 14/7/2020).

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu quan điểm tại phiên họp: Thẩm phán và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi mở phiên họp. Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 378 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của Bà Nguyễn Thị Lang Th.

Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định:

*“Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.”*

Từ các chứng cứ có trong hồ sơ và Kết luận giám định của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, xét thấy yêu cầu của bà Th yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự cũng như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên họp là có cơ sở chấp nhận vì phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Lang Th phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của Bà Nguyễn Thị Lang Th:**

Tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1940; Hiện đang cư trú tại: 103/48B ADL, Phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

**2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) Bà**

Nguyễn Thị Lang Th phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0043504 ngày 08/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Bà Th đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

**3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:**

Đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Các đương sự không có mặt tại phiên họp thì có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

***Nơi nhận:***

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q8;
- Chi cục THADS Q8;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**Doãn Thị Nga**